

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Mua sắm vật tư kỹ thuật xe-máy
- Chủ đầu tư: Cục Xe máy - Vận tải/TC HC-KT, Số 5 - Đường Nguyễn Tri Phương - Phường Ba Đình - Hà Nội.
- Tên gói thầu: Gói thầu MS số 03: Mua bình điện các loại.
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.

2. Yêu cầu về kỹ thuật

2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung

- Hàng hoá cung cấp là những loại bình ắc quy khởi động (chưa đổ dung dịch), đảm bảo mới 100%, sản xuất năm 2025, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, đảm bảo yêu cầu về chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất, có đầy đủ catalogue với thông số kỹ thuật kèm theo được xác nhận bởi nhà sản xuất hoặc công bố trên web chính thức của nhà sản xuất.

- Nhà thầu kê khai chi tiết mã hiệu, chủng loại, xuất xứ của hàng hóa chào thầu và bảng tóm tắt đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa căn cứ theo Yêu cầu kỹ thuật chi tiết tại Mục 2.2.

- Mã HS bình điện: 8507.

2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết của hàng hóa

- Yêu cầu kỹ thuật các loại bình điện là tương đương hoặc cao hơn các yêu cầu trong các bảng dưới đây. Nhà thầu đối chiếu để chào các loại bình điện có các thông số kỹ thuật đảm bảo theo yêu cầu đó và có tính năng, chất lượng tương đương hoặc cao hơn.

Bảng 1: Thông số kỹ thuật Bình điện khởi động 12V-60Ah (N50ZR)

TT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	YÊU CẦU
1	Kích thước bao, (mm) (dài x rộng x cao và tổng cao cả trụ)	(258 x 171 x 200 và 225) ± 3
2	Nhựa gắn nắp, chất liệu vỏ	Gắn nhiệt , vỏ nhựa
3	Dung lượng danh định	60Ah

Bảng 2: Thông số kỹ thuật Bình điện khởi động 12V-70Ah (N70R)

TT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	YÊU CẦU
1	Kích thước bao, (mm) (dài x rộng x cao và tổng cao cả trụ)	(302 x 171 x 200 và 224) ± 3
2	Nhựa gắn nắp, chất liệu vỏ	Gắn nhiệt , vỏ nhựa
3	Dung lượng danh định	70Ah

Bảng 3: Thông số kỹ thuật Bình điện khởi động 12V-85 Ah (N85R)

TT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	YÊU CẦU
1	Kích thước bao, (mm) (dài x rộng x cao và tổng cao cả trụ)	(302 x 171 x 200 và 224) ± 3
2	Nhựa gắn nắp, chất liệu vỏ	Gắn nhiệt , vỏ nhựa
3	Dung lượng danh định	85Ah

Bảng 4: Thông số kỹ thuật Bình điện khởi động 12V-100 Ah (N100)

TT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	YÊU CẦU
1	Kích thước bao, (mm) (dài x rộng x cao và tổng cao cả trụ)	(406 x 172 x 209 và 232) ± 3
2	Nhựa gắn nắp, chất liệu vỏ	Gắn nhiệt , vỏ nhựa
3	Dung lượng danh định	100Ah

Bảng 5: Thông số kỹ thuật Bình điện khởi động 12V-135 Ah (N150S)

TT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	YÊU CẦU
1	Kích thước bao, (mm) (dài x rộng x cao và tổng cao cả trụ)	(505 x 220 x 210 và 253) ± 3
2	Nhựa gắn nắp, chất liệu vỏ	Gắn nhiệt , vỏ nhựa
3	Dung lượng danh định	135Ah

Bảng 6: Thông số kỹ thuật Bình điện khởi động 12V-182Ah (N200S)

TT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	YÊU CẦU
1	Kích thước bao, (mm) (dài x rộng x cao và tổng cao cả trụ)	(518 x 276 x 215 và 266) ± 3
2	Nhựa gắn nắp, chất liệu vỏ	Gắn nhiệt , vỏ nhựa
3	Dung lượng danh định	182Ah

Bảng 7: Thông số kỹ thuật Bình điện khởi động 12V-170Ah (N180S)

TT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	YÊU CẦU
1	Kích thước bao, (mm) (dài x rộng x cao và tổng cao cả trụ)	(506 x 212 x 196 và 220) ± 3
2	Nhựa gắn nắp, chất liệu vỏ	Gắn nhiệt , vỏ nhựa
3	Dung lượng danh định	170Ah

Bảng 8: Thông số kỹ thuật Bình điện khởi động 12V-140Ah vỏ gỗ

TT	CHỈ TIÊU KỸ THUẬT	YÊU CẦU
1	Kích thước bao, (mm) (dài x rộng x cao và tổng cao cả trụ)	(571x 236 x 215 và 235) ± 3
2	Chất liệu vỏ/ kiểu gắn nắp	Vỏ ngoài gỗ, trong vỏ Nhựa PP/ Hàn nhiệt
3	Dung lượng danh định	140 Ah

*** Chú ý:**

- Nhà thầu lập bảng so sánh thông số kỹ thuật giữa hàng hóa mà thầu chào và yêu cầu thông số kỹ thuật của hàng hóa.

- Nhà thầu cung cấp catalogue có đủ thông số kỹ thuật được xác nhận của nhà sản xuất hoặc công bố trên website chính thức của nhà sản xuất để minh chứng cho các thông số theo yêu cầu kỹ thuật của các loại bình điện mà nhà thầu chào. Trên catalogue hoặc website thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa, trường hợp catalogue không thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật thì cần xác nhận của nhà sản xuất cho những thông số kỹ thuật đó.

- Trường hợp không có tài liệu chứng minh đầy đủ các thông số kỹ thuật của hàng hóa (kể cả sau khi làm rõ E-HSDT), sẽ không có cơ sở để đánh giá các thông số kỹ thuật của hàng hóa mà nhà thầu chào và đánh giá không đạt.

2.3. Cung cấp các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hoá

Nhà thầu cung cấp tài liệu để chứng minh

- Thông số kỹ thuật của hàng hóa.
- Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa.

2.4. Yêu cầu về bảo hành

- Thời gian: Toàn bộ hàng hóa được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất trong thời gian tối thiểu 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao: Nhà thầu cung cấp các quy định hoặc công bố về bảo hành hàng hóa của nhà sản xuất để chứng minh.

- Địa điểm bảo hành: Trên toàn quốc.

3. Các yêu cầu về tài chính, thương mại nhà thầu phải có cam kết đáp ứng

3.1. Cam kết về Thời gian và địa điểm giao hàng

- Hàng hóa được giao làm 01 lần.
- Thời hạn giao hàng: ≤ 30 ngày.
- Địa điểm giao hàng: Khu vực Hà Nội.

3.2. Cam kết đáp ứng yêu cầu về điều khoản phạt

- Phạt giao hàng chậm: Hàng hóa phải giao đúng thời hạn đã ghi trong hợp đồng, trường hợp Bên Bán giao hàng chậm so với thời gian quy định (trừ trường hợp bất khả kháng) thì Bên Bán sẽ bị phạt một khoản tiền tương đương 01% tổng giá trị hợp đồng cho mỗi tuần chậm, song tổng giá trị phạt không quá 05% tổng giá trị hợp đồng. Nếu quá 05 tuần Bên Bán mới giao đủ hàng thì Bên Mua có quyền từ chối không nhận lô hàng, đồng thời hủy bỏ hợp đồng, mọi chi phí liên quan đến lô hàng do Bên Bán chịu và không được nhận lại số tiền bảo đảm thực hiện hợp đồng.

- Phạt do hủy bỏ hợp đồng: Nếu từ chối không thực hiện hợp đồng thì Bên Bán chịu phạt toàn bộ số tiền bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

3.3. Cam kết đáp ứng yêu cầu về giám định, nghiệm thu

- 100% hàng hoá phải được chủ đầu tư giám định, kiểm tra và nghiệm thu trước khi nhận hàng. Nội dung giám định, nghiệm thu: sẽ tiến hành kiểm tra, thử hoạt động trên thiết bị đo kiểm. Nếu kết quả kiểm tra không đạt các nội dung yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ chào thầu và hợp đồng ký kết sau này, Nhà thầu sẽ khắc phục theo nguyên tắc hàng đổi hàng (trong 07 ngày). Nếu không khắc phục được trong vòng 07 ngày sẽ thực hiện theo điều khoản phạt.

- Toàn bộ chi phí kiểm tra, giám định do bên bán đảm nhiệm.